

BÁO CÁO

Tổng kết công tác học sinh sinh viên, hoạt động ngoài giờ lên lớp, y tế trường học công tác giáo dục dân tộc, giáo dục quốc phòng – an ninh năm học 2014-2015; triển khai nhiệm vụ năm học 2015-2016

Thực hiện Chỉ thị số 3008/CT-BGDDT ngày 18/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2014-2015;

Thực hiện Công văn số 4331/BGD&ĐT-GDĐT ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2014-2015 đối với giáo dục dân tộc.

Thực hiện Công văn số 5125/BGDDT-GDQP ngày 19/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn hiện vụ GDQP-AN năm học 2014-2015;

Thực hiện Công văn số 4709/BGD&ĐT-CTHSSV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn công tác học sinh sinh viên, hoạt động ngoại khóa và y tế trường học năm học 2014-2015.

Sở GD&ĐT báo cáo tổng kết công tác học sinh sinh viên, hoạt động ngoài giờ lên lớp, y tế trường học công tác giáo dục dân tộc, công tác giáo dục quốc phòng – an ninh năm học 2014-2015; Triển khai nhiệm vụ năm học 2015-2016, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC HSSV, HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP, Y TẾ TRƯỜNG HỌC, CÔNG TÁC GIÁO DỤC DÂN TỘC, GDQP-AN NĂM HỌC 2014-2015

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Công tác học sinh sinh viên, hoạt động ngoại khóa, y tế trường học công tác giáo dục dân tộc, giáo dục quốc phòng - an ninh năm học 2014-2015 được thực hiện trong điều kiện toàn ngành GD&ĐT tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục dân tộc theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW và Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ban hành kèm theo Quyết định số 2653/QĐ-BGDDT ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDDT. Quyết định số 1379/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển

giáo dục, đào tạo và dạy nghề các tỉnh vùng trung du, miền núi phía bắc và các huyện phía tây tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013-2020

- Được sự lãnh đạo chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong tỉnh; sự ủng hộ của nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Được sự chỉ đạo thường xuyên có hiệu quả của Bộ GD&ĐT, của các Vụ chức năng Bộ GD&ĐT.

- Với tầm quan trọng của Công tác giáo dục dân tộc và Công tác học sinh sinh viên đối với sự nghiệp giáo dục chung của toàn tỉnh; được sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, sự tham mưu của Sở GD&ĐT, ngày 16/7/2013 Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 962/QĐ-UBND về việc thành lập phòng Công tác học sinh sinh viên – Giáo dục dân tộc thuộc Sở GD&ĐT với chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở chỉ đạo, triển khai Công tác giáo dục dân tộc, Công tác học sinh sinh viên, giáo dục ngoại khóa, y tế trường học, giáo dục quốc phòng an ninh cho các đơn vị, trường học toàn tỉnh.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư xây dựng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Hệ thống trường PTDTNT, PTDTBT tiếp tục được củng cố, duy trì và phát triển.

2. Khó khăn

- Công tác học sinh sinh viên, hoạt động ngoại khóa, y tế trường học công tác giáo dục dân tộc, giáo dục quốc phòng - an ninh năm học 2014 - 2015 với rất nhiều nội dung phong phú, đa dạng, liên quan đến nhiều lĩnh vực, đến nhiều ngành lại được thực hiện đồng thời với rất nhiều cuộc vận động và các phong trào thi đua trong công tác dạy và học; trong công tác Công đoàn trong ngành GD&ĐT ..v.v.. nên còn còn sự dàn trải, thiếu trọng tâm ở một số đơn vị cơ sở.

- Cơ sở vật chất và trang thiết bị cho giáo dục đã được tăng cường, song còn chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều trường thiếu phòng học bộ môn, nước sinh hoạt, công trình vệ sinh chưa thực sự đảm bảo, khó khăn về nguồn lực, cơ sở vật chất ảnh hưởng không nhỏ đến công tác dạy và học và các hoạt động giáo dục toàn diện của các nhà trường.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC HỌC SINH SINH VIÊN, HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA, Y TẾ TRƯỜNG HỌC, CÔNG TÁC GIÁO DỤC DÂN TỘC, GIÁO DỤC QPAN NĂM HỌC 2014-2015

1. Công tác quản lý học sinh sinh viên

Các cơ sở giáo dục, các nhà trường phát huy mạnh mẽ vai trò của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp.

Các nhà trường có sự phối hợp với gia đình, xã hội bằng những nội dung cụ thể: như sự phối hợp giữa phụ huynh và giáo viên chủ nhiệm bằng cách trao đổi thông tin hai chiều, thông tin giữa nhà trường và cha mẹ học sinh, với chính quyền địa phương nơi gia đình học sinh cư trú.

Ngành GD&ĐT đã phối hợp với Tỉnh đoàn trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động ngay từ khi bước vào năm học mới trên cơ sở gắn liền với các hoạt động

chung, các chương trình hành động, các hoạt động, phong trào do Bộ GD&ĐT phát động.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa tuần, tháng, lồng ghép tiết Chào cờ đầu tuần các nội dung cụ thể sau:

- Tuyên truyền, học tập nội dung Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển ngày 10/12/1982 (*United Nations Convention on Law of the Sea - UNCLOS*).

- Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông ngày 4/11/2002 (*Declaration on Conduct of the Parties in the South China Sea - DOC*) giữa các nước ASEAN và Trung Quốc.

- Luật Biển Việt Nam số 18/2012/QH ngày 21/3/2012.

- Thông tin về các nội dung chủ quyền biển, đảo và chiến lược biển của Việt Nam, về quá trình đấu tranh thắng lợi của Việt Nam trong thời gian Trung Quốc ngang ngược đặt giàn khoan HD981 trái phép tại vùng biển thuộc đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam, khẳng định sự thật không thể chối cãi về chủ quyền Hoàng Sa - Trường Sa là của Việt Nam.

- Tổ chức ký giao ước thi đua, giữa các đơn vị giáo dục trong tỉnh (theo các Khối thi đua) về triển khai thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, công tác quản lý học sinh sinh viên, giáo dục ngoại khóa năm học 2014 - 2015. Tiếp tục tổ chức phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” tại Lễ khai giảng đầu năm học.

- Ngành GD&ĐT đã phối hợp với Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, các Sở, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hòa Bình, Tỉnh đoàn Thanh niên, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế..., Hội Khuyến học tỉnh Hòa Bình xây dựng quy chế phối hợp, ký kế hoạch liên ngành thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, công tác quản lý học sinh sinh viên, giáo dục ngoại khóa (trong đó có các hoạt động giáo dục đặc thù đối với học sinh dân tộc), công tác y tế trường học năm học 2014-2015.

- Kỷ niệm 65 năm ngày học sinh sinh viên Việt Nam (09/01/1950-09/01/2015) để tuyên truyền, giáo dục truyền thống vang của học sinh sinh viên, khẳng định vai trò, phát huy tính tích cực, hiếu học, trách nhiệm của HSSV trong thời kỳ mới, phối hợp Tỉnh Đoàn Hòa Bình tổ chức Liên hoan “ Vũ điệu học đường” thu hút được sự tham gia của đông đảo các em học sinh sinh viên...; Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày “Môi trường thế giới” 05/6/2015, “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trong ngành GD&ĐT; Hướng dẫn kỷ niệm 84 năm ngày thành lập Đoàn TNCSHCM (26/3/1931-26/3/2015) và kỷ niệm 69 năm ngày thể thao Việt Nam (27/3/1946-27/3/2015)

- Phối hợp tổ chức phát động tổ chức cuộc thi viết bài tóm hiểu 70 năm Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 25 ngày Hội quốc phòng toàn dân; viết bài thi tóm hiểu 70 năm Ngày truyền thống lực lượng vũ trang Quân khu 3. Kết quả cấp tinh đạt giải nhì tập thể, 1 giải 3 cá nhân và 6 giải khuyến khích.

- Tổ chức phát thanh và đọc thông điệp tưởng niệm các nạn nhân tử vong vì tai nạn giao thông tại Việt Nam năm 2015 tại các đơn vị trường học theo quy định.

Phát động các em học sinh từ lớp 5 đến lớp 10 tham gia cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 44 năm 2015.

- Đã phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, Bảo tàng tỉnh Hòa Bình, Bảo tàng thành phố Hà Nội để tổ chức cho học sinh hoạt động ngoại khóa thăm quan trưng bày bảo tàng “Quần đảo Hoàng Sa -Trường Sa là của Việt Nam”, tiếp tục tổ chức tập huấn đưa các trò chơi dân gian vào trường học. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường.

- Phối hợp với các ban, ngành hữu quan để phát động và tổ chức Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” tới 11/11 huyện, thành phố và tổ chức tốt Hội thi “ Giai điệu tuổi hồng” tỉnh năm 2015. Tuyển chọn đội tuyển, luyện tập và tham dự Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” toàn quốc năm 2015 do Bộ GD&ĐT tổ chức trong tháng 7/2015 tại Thành phố Đà Nẵng (đạt 01 huy chương vàng, 02 giải nhì và 02 giải ba)

- Phối hợp với các sở, ban, ngành hữu quan để tổ chức kiểm tra thực hiện chính sách tín dụng đối với học sinh sinh viên theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg tại 02 huyện là huyện Kỳ Sơn và huyện Lương Sơn. Kết quả cho thấy các tổ chức, cá nhân đã thực hiện tốt, có hiệu quả chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Sở GD&ĐT đã chỉ đạo phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, các đơn vị trường học trực thuộc tổ chức rà soát, triển khai ký kết chương trình công tác phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các huyện, thành phố trên cơ sở chương trình phối hợp giữa Sở GD&ĐT và Tỉnh Đoàn Hòa Bình. Đồng thời thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trong các đơn vị trường học theo Quyết định số 13/QĐ-TTg ngày 06/2/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo viên làm Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh trong các trường phổ thông theo Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn về thực hiện chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT/BGDDT-BNV ngày 23/8/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2009/TT-BGDDT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông. Thông tư số 23/TTLN ngày 15/01/1996 về việc hướng dẫn chế độ công tác và phụ cấp trách nhiệm đối với GV làm TPT Đội TNTP HCM trong trường phổ thông.

Thành lập Hội đồng xét chọn và tổ chức tham dự Liên hoan giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi toàn quốc lần thứ I do Bộ GD&ĐT phối hợp Trung ương Đoàn TNCSHCM tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh (tháng 6/2015). Triển khai nội dung Chương trình số 3704/QĐ-BGDDT ngày 10/9/2013 về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 của ngành Giáo dục.

- Triển khai công tác giáo dục kiến thức an toàn giao thông cho học sinh ngay từ đầu năm học mới; Các đơn vị, trường học tổ chức ký cam kết với gia đình và học sinh về việc chấp hành quy định an toàn giao thông, phối hợp với chính quyền địa phương triển khai các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông khu vực công trường, không để xảy ra ùn tắc giao thông. Thực hiện Chương trình phối hợp số 235/CTPHI/UBATGTQG-BGDDT ngày 05/8/2013 giữa Ủy ban An toàn Giao thông

Quốc gia và Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác giáo dục An toàn giao thông trong trường học giai đoạn 2013-2018.

- Phát động và hướng dẫn các đơn vị, trường học thực hiện quy định của pháp luật về đội mũ bảo hiểm đối với trẻ em năm 2015 tại tỉnh Hòa Bình. Hướng ưng Tuần lễ an toàn giao thông đường bộ lần thứ 3 của Đại hội đồng Liên hợp quốc năm 2015.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn giáo dục an toàn giao thông cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phụ trách an toàn giao thông của 100% các đơn vị, trường học trong toàn tỉnh.

- Phát động và triển khai cuộc thi “ An toàn giao thông ” trên Internet tới 100% các trường THCS, các trường PTDTNT THCS, PTDTBT THCS trên toàn tỉnh. Phát động và hướng dẫn các trường học trong toàn tỉnh tham gia cuộc thi “ An toàn cùng xe đạp điện, xe máy điện” năm 2014 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức cuộc thi tiêu phẩm tuyên truyền về phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS trong các trường PTDTNT THCS theo hình thức thi 2 vòng (vòng sơ khảo tại đơn vị và vòng chung kết cấp tỉnh);

- Trên cơ sở phát huy mô hình “ Nhà trường an toàn không có ma túy ” tại trường THKT-KT, Sở GD&ĐT đã tham mưu Ban chỉ đạo 09 của tỉnh, tham mưu Tỉnh ủy để ban hành Chỉ thị về nhân rộng mô hình điển hình “ Nhà trường an toàn không có ma túy ”. Năm học 2014-2015 đã có 19 đơn vị, trường học trực thuộc đăng ký thực hiện mô hình “ Nhà trường an toàn không có ma túy ” đó là THPT Lạc Long Quân, Lương Sơn, Lạc Thủy B, Yên Thủy A, Đà Bắc, Cộng Hòa, Công Nghiệp, Đoàn Kết, Lũng Vân, Sào Bát, Nguyễn Trãi, 19/5, Lạc Sơn, Kim Bôi, Phú Cường, PTDTNT THPT tỉnh, PTDTNT THCS A huyện Đà Bắc, Cao Phong, A Mai Châu.

- Thực hiện tốt các quy định về chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong trường học; Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động về phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh đối với học sinh, sinh viên giai đoạn 2011-2015 (Quyết định số 1387/QĐ-BGDDT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 07/4/2011).

- Có giải pháp hiệu quả khắc phục tình trạng học sinh đánh nhau, không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng vi phạm về đạo đức, lối sống của cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên. Chỉ đạo 100% các trường tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống tệ nạn ma tuý, tệ nạn xã hội, dịch bệnh trong trường học, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, giáo dục môi trường và hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tham gia tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em năm 2015 cấp tỉnh, phối hợp chỉ đạo phát động và triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2015 trên địa bàn 11/11 huyện, thành phố.

2. Công tác y tế trường học

- Sở GD&ĐT đã ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị, trường học triển khai việc đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư Liên tịch số 18/2011/TTLT, Thông tư 22/2013/TTLT của Bộ GD&ĐT, Bộ Y tế.

- Triển khai thực hiện tốt Quy định về hoạt động y tế trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Quyết định số 73/2007/QĐ-BGDDT; Quy định về hoạt động y tế trong các cơ sở giáo dục mầm non ban hành kèm theo Quyết định số 58/2008/QĐ-BGDDT;

- Phối hợp Sở Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh để tổ chức 01 lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế trường học trực thuộc và 01 lớp cho mỗi huyện, thành phố.

- Tiếp tục triển khai Chương trình phối hợp số 993/CTr-BYT-BGDDT giữa Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, giai đoạn 2012 – 2020; ngay đầu năm học, các nhà trường chủ động phối hợp với các cơ quan y tế trên địa bàn để tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho học sinh, lập sổ y bạ để theo dõi sức khỏe học sinh thường xuyên trong năm học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm YTDP tỉnh để triển khai kế hoạch kiểm tra các đơn vị trường học trên địa bàn 11/11 huyện, thành phố. Năm học 2014-2015 đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh đã kiểm tra một số đơn vị, trường học đại diện cho các ngành học, bậc học, cấp học theo Thông tư Liên tịch số 18/2011/TTLT, Thông tư 22/2013/TTLT của Bộ GD&ĐT, Bộ Y tế tại 11/11 huyện, thành phố.

- Phân bổ kịp thời có hiệu quả nguồn sữa tài trợ từ Công ty cổ phần chuỗi thực phẩm TH với tổng giá trị là 2 triệu ly sữa tươi sạch TH True Milk cho các cháu mầm non, học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh.

- Nghiêm túc triển khai việc tăng cường thực hiện phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn trong ngành GD&ĐT theo Chỉ thị số 6036/CT-BGDDT ngày 17/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Tham dự mít tinh tuần lễ chống thuốc lá do Bộ GD&ĐT tổ chức tại Đạo học sư phạm Hà Nội.

- Chỉ đạo các đơn vị, trường học tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phân loại sức khỏe học sinh. Có sổ khám bệnh, hồ sơ quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe học sinh cho cả cấp học. Thực hiện sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết. Có cơ chế phối hợp với cơ sở y tế trong việc chăm sóc, điều trị đối với các học sinh mắc bệnh mãn tính. Có thông báo cho cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ của học sinh về tình hình sức khỏe học sinh.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe học sinh về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế, kỹ năng sống và hành vi lối sống có hại cho sức khỏe. Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trong buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp hoặc trong các hoạt động ngoài giờ học chính khóa cho học sinh. Có góc tuyên truyền, giáo dục, tư vấn sức khỏe cho học sinh tại phòng y tế của nhà trường. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng các tháng hành động do ngành giáo dục, ngành y tế và các ban ngành địa phương phát động.

- Tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS theo Quyết định 84/2008/QĐ-TTg và theo Chỉ thị số 61/2008/CT-BGDDT. Học sinh các cấp học,

ngành học ở tỉnh Hòa Bình đều được giáo dục các nội dung: ma tuý, HIV/AIDS là gì, con đường xâm nhập của ma tuý, HIV/AIDS vào cơ thể con người, tác hại và cách phòng chống ma tuý, phòng chống AIDS; trách nhiệm của học sinh, sinh viên trong công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý và đại dịch AIDS.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, xây dựng hệ thống công trình vệ sinh nước sạch trong trường học. Chỉ đạo và phát động cuộc thi “ Nước sạch và vệ sinh môi trường” do Bộ GD&ĐT tổ chức. Tổ chức tuyên truyền, truyền thông công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh bao vệ môi trường đối với các đơn vị trường học năm 2014- 2015, gồm 08 trường THPT, PT DTNT THCS, THCS các huyện, thành phố cụ thể: Trường THPT Yên Thủy, THCS Bình Thanh huyện Cao Phong, THCS Thị Trấn huyện Cao Phong, THCS Yên Bồng huyện Lạc Thủy, THCS Hưng Thi huyện Lạc Thủy, THCS Thanh Hà huyện Lạc Thủy, THCS Phúc Tiến huyện Kỳ Sơn, PTDTBT Đông Nghê huyện Đà Bắc.

- Chỉ đạo các nhà trường và các cơ sở giáo dục bố trí bếp ăn tập thể, nhà ăn trong nhà trường đảm bảo về vị trí, thiết kế bố trí và cấu trúc đáp ứng yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành. Tất cả các dụng cụ nấu nướng, chế biến, sử dụng, bão quan, chứa đựng phải bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Nhà ăn bao đảm sạch sẽ, thoáng mát. Mỗi bàn ăn phải có một thùng hoặc sọt đựng rác. Có nơi rửa tay bằng xà phòng. Được cơ sở y tế kiểm tra và cấp giấy chứng nhận cơ sở bao đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá và truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, công tác bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên; Giáo dục dân số, gia đình, giáo dục giới tính, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức các hoạt động truyền thông hướng ứng Tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (7/4); Ngày thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (5/6); Tuần lễ quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm, ngày vệ sinh yêu nước (2/7), Ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (1/12), tăng cường công tác chử thập đỏ trong trường học.

3. Hoạt động ngoài giờ lên lớp

- Duy trì và phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trong nhà trường , chỉ đạo đảm bảo mỗi đơn vị trường học đều có 01 câu lạc bộ TDTT trẻ lén (Câu lạc bộ riêng cho học sinh và cán bộ giáo viên); Tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên, cán bộ, giáo viên được tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao tại địa phương, cũng như cấp tỉnh và cấp toàn quốc. Triển khai thực hiện tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức HKPD tỉnh Hòa Bình lần thứ VII năm 2014 (giai đoạn II) gồm 9/16 môn thi đấu: Cờ vua, Bóng chuyền, Đá cầu, Bóng đá nam THPT, Thể dục Aerobic, Điền kinh, Bắn Nỏ, Đẩy gậy, Kéo co. Trên cơ sở các môn thi đấu tại HKPD tỉnh Hòa Bình lần thứ VII năm 2014 (giai đoạn II) các trường phổ thông trong toàn tỉnh (từ Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) lựa chọn một số môn thể thao phù hợp để tổ chức HKPD cấp trường tại đơn vị. Tổ chức Lễ khai mạc và tổng kết HKPD tỉnh lần thứ VII-2014 trang trọng, thiết thực hiệu quả.

- Phối hợp Sở VHTT&DL, Báo Hòa Bình, Tỉnh Đoàn Hòa Bình tổ chức giải Việt dã truyền thống (11/2014) Cúp Báo Hòa Bình lần thứ XXIII.

- Phối hợp với các ngành hữu quan tổ chức giải Bóng đá HKPD học sinh TH-THCS năm 2015, tuyển chọn đội tuyển và tham dự giải Bóng đá HKPD học sinh TH-THCS toàn quốc khu vực I Cúp Milo lần thứ XIII, đội tuyển Bóng đá THCS đã thi đấu xuất sắc giành giải 3 khu vực.

- Phối hợp với các ngành hữu quan tổ chức giải Cờ vua, Bóng bàn, Điền kinh, Bơi học sinh phổ thông tỉnh năm 2015.

- Xây dựng kế hoạch tham gia tất cả các giải thể thao học sinh, cán bộ giáo viên toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (Tuy nhiên do điều kiện khách quan, Bộ GD&ĐT đã có thông báo không tổ chức các môn Điền kinh, Bơi, Cờ vua, Bóng bàn cấp toàn quốc).

+ Tham dự Giải Bóng bàn “Người giáo viên nhân dân” toàn quốc tranh giải “Báo Giáo dục và Thời đại” lần thứ XII-2014 được tổ chức tại thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng vào tháng 11/2014, đạt 04 huy chương đồng

+ Tham dự Giải Quần vợt “Người giáo viên nhân dân” toàn quốc lần thứ VI-2015 được tổ chức tại tỉnh Vĩnh Phúc vào tháng 01/2015, đạt 01 huy chương bạc và 02 huy chương đồng.

+ Tập huấn đội tuyển Bóng đá THCS chuẩn bị tham dự vòng chung kết giải Bóng đá HKPD học sinh TH-THCS toàn quốc Cúp Milo lần thứ XIII tại tỉnh Bình Dương (từ 28/6-12/7/2015).

4. Công tác giáo dục dân tộc

*** Quy mô học sinh dân tộc**

Toàn tỉnh có 144.532 học sinh là người dân tộc thiểu số, trong đó có 46.197 trẻ mầm non, 48.932 học sinh tiểu học, 32.046 học sinh Trung học cơ sở và 17.357 học sinh Trung học phổ thông.

*** Quy mô, trường, lớp, học sinh các trường PTDTNT,PTDTBT**

Toàn tỉnh có 11 trường phổ thông dân tộc nội trú, trong đó có 1 trường PTDTNT THPT tỉnh, 10 trường phổ thông dân tộc nội trú THCS. Tổng số học sinh các trường PTDTNT THPT tỉnh, PTDTNT THCS bao gồm: 96 lớp, 2919 học sinh, 474 cán bộ, giáo viên.

Toàn tỉnh có 06 trường PTDTBT, trong đó có 02 trường cấp Tiểu học, 01 trường cấp Tiểu học và THCS, 03 trường cấp THCS với 759 học sinh, có 584 học sinh ở bán trú (hiện nay, huyện Đà Bắc đã chuyển đổi thêm 01 trường PTDTBT THCS Tân Minh).

Quy mô trường lớp đã đáp ứng được cơ bản nhu cầu học tập của cán bộ, nhân dân và con em các dân tộc trong tỉnh.

+ Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố tiếp tục tham mưu để chuyển đổi hoặc thành lập mới các trường PTDTBT.

+ Các đơn vị chủ động đề xuất với địa phương, Sở GD&ĐT về việc phát triển hệ thống các trường PTDTBT, tạo cơ hội để con em mình được học tập, rèn luyện, sinh hoạt ở môi trường tốt nhất.

- Từng bước xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng dạy học, sách... cho trường TH&THCS Ngọc Sơn mới được thành lập.

- Hệ thống các trường PTDTNT trong tỉnh ngày càng hoàn thiện hơn. Toàn tỉnh có 8/11 trường PTDTNT đạt chuẩn Quốc gia đạt tỷ lệ 72,7%.

- Năm học 2012-2013, toàn tỉnh mới có 3 trường phổ thông dân tộc bán trú với tổng số 319 học sinh (PTDTBT Vày Nưa, PTDTBT Đồng Nghê huyện Đà Bắc và PTDTBT Thái Thịnh thành phố Hòa Bình). Năm học 2013-2014 thành lập thêm được 02 trường (PTDTBT Tiểu học Yên Lập, PTDTBT THCS Thung Nai huyện Cao Phong). Năm học 2014-2015 thành lập thêm 01 trường (trường PTDTBT tiểu học Yên Thượng huyện Cao Phong), nâng tổng số lên 06 trường PTDTBT, trong đó có 02 trường cấp Tiểu học, 01 trường cấp Tiểu học và THCS, 03 trường cấp THCS với 759 học sinh, có 584 học sinh ở bán trú. Ngoài các trường PTDTBT còn có 68 trường có học sinh bán trú, trong đó có (51 trường tiểu học, 17 trường THCS), số học sinh bán trú là 11684 (11047 hs tiểu học; 637hs THCS/ 17407 tổng số học sinh của các trường có học sinh bán trú. Hiện đã thêm 01 trường PTDTBT THCS Tân Minh huyện Đà Bắc.

- Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn số 1050/SGD&ĐT-HSSVGDDT ngày 05/6/2014 yêu cầu phòng GD&ĐT các huyện, thành phố triển khai việc rà soát các điều kiện để thành lập mới trường PTDTBT hoặc chuyển đổi các trường tiểu học, trung học cơ sở thành trường PTDTBT để có cơ sở Quy hoạch mạng lưới trường Phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT) từ năm 2015 đến 2020 và các năm tiếp theo, bao đảm phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các điều kiện cụ thể của địa phương.

- Nhằm đáp ứng nhu cầu cấp thiết của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, đặc biệt là tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh không có điều kiện học tập ở trường PTDTNT THPT tỉnh. Sở GD&ĐT đã tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh nâng cấp, thành lập, chuyển đổi một số trường PTDTNT. Ngày 5/8/2015 UBND tỉnh đã ký Quyết định số 1399/QĐ-UBND về việc ban hành kế hoạch thực hiện phát triển GD&ĐT, dạy nghề và nâng cao chất lượng GD&ĐT tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2015-2020, trong đó đã quyết định nâng cấp 8/10 trường PTDTNT THCS thành trường PTDTNT THCS-THPT, thành lập mới trường PTDTNT THCS-THPT Lương Sơn, chuyển đổi trường THCS-THPT Ngọc Sơn thành trường PTDTNT THCS-THPT Ngọc Sơn.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới quản lý giáo dục. Tập trung ưu tiên giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện lũy năm học 2014-2015 là “Năm giáo dục vùng khó khăn”.

- Đối với hệ thống trường PTDTNT, thực hiện công tác tuyển sinh nghiêm túc, chất lượng, bao đảm tuyển chọn được những học sinh ưu tú của các dân tộc thiểu số vào học; ưu tiên tuyển học sinh các dân tộc rất ít người (theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ). Kiên quyết không cho phép các em học sinh không đúng đối tượng tuyển sinh học gửi, học nhờ trong các trường PT DTNT.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình, kế hoạch giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục: Chỉ đạo các trường PTDTNT thực hiện dạy học 2 buổi /ngày theo Công văn số 1314/SGD&ĐT-TrH ngày 03/10/2011 về việc hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày với các trường PTDTNT, tập trung phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, giãn thời gian với các nội dung dài, khó và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động văn nghệ, thể thao, giáo dục đạo

đức, giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, chăm sóc sức khỏe nữ sinh, phòng chống HIV/AIDS, các giá trị văn hóa truyền thống... phù hợp với đối tượng học sinh; Chỉ đạo dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông

- Triển khai công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, dạy nghề trong trường PTDTNT, tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS và THPT.

- 100% các trường PTDTNT, PTDTNT tổ chức cho học sinh được luyện tập thể thao ngoại khóa thường xuyên và có sự hướng dẫn của giáo viên.

- Tháng 4/2015 Sở GD&ĐT phối hợp với các ban, ngành hữu qua tổ chức Hội thi Văn nghệ - TDTT các trường PTDTNT THCS, PTDTBT THCS tỉnh Hòa Bình lần thứ VI-2015. Hội thi văn nghệ - thể thao các trường PTDTNT, PTDTBT tỉnh Hòa Bình lần thứ VI năm 2015 là một hoạt động ngoại khóa lớn, đồng thời cũng là hoạt động chuyên môn quan trọng nhằm thúc đẩy mạnh mẽ công tác giáo dục dân tộc, góp phần trực tiếp vào việc nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường PTDTNT, PTDTBT. Hội thi văn nghệ - thể thao các trường PTDTNT, PTDTBT tỉnh Hòa Bình lần thứ VI năm 2015 có 12 đơn vị tham dự, gồm: 10 trường PTDTNT THCS và 02 trường PTDTBT THCS đó là PTDTBT Thái Thịnh TPHB và PTDTBT THCS Thung Nai huyện Cao Phong; Tổng số có 400 VDV, diễn viên tham dự Hội thi. Về phần thể thao: Có 5 môn thi đấu, gồm: TD Aerobic, Bóng chuyền, Bắn nổ, đẩy gậy, kéo co; Về phần thi văn nghệ: Mỗi đơn vị được 3 tiết mục tham dự Hội thi, bao gồm các thể loại: ca, múa nhạc; Hội thi được tổ chức trong 2 ngày (20/21/4/2015) tại thành phố Hòa Bình.

- Chỉ đạo các trường PTDTNT thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động nội trú, đảm bảo nơi ăn, nghỉ an toàn, sạch sẽ. 100% học sinh các trường PTDTNT ở nội trú, các nhà trường đều có phòng ốc cho học sinh sạch sẽ, an toàn, nhà bếp nấu ăn đảm bảo định lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Định kỳ phối hợp với y tế địa phương tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh. Các chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc được thực hiện đầy đủ, không có hiện tượng cắt xén chênh lệch chế độ của học sinh trong các nhà trường.

- Tiếp tục tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư liên tịch số 50/2011/TTLB-BGDDT-BTC-BNV ngày 03/11/2011 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

- Tham mưu cử 30 cán bộ, giáo viên (chia đều theo địa phương, loại hình trường học) tham dự lớp tập huấn tiếng dân tộc Mường do Bộ GD&ĐT tổ chức vào tháng 4/2015 tại tỉnh Phú Thọ.

- Cùng với việc chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, ngành GD&ĐT Hòa Bình đã tập trung chỉ đạo và quan tâm, chăm lo đến đội ngũ CBQL, GV là người dân tộc thiểu số trong các đơn vị, trường học. Yêu cầu các đơn vị trường học phải cử 01 lãnh đạo đơn vị làm đầu mối quản lý, chỉ đạo về công tác giáo dục dân tộc.

- Ngày 21/10/2013 Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn số 2037/SGD&ĐT-HSSVGDDT về việc hướng dẫn tự học tự bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, văn bản được triển khai tới 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

Trên cơ sở hướng dẫn, các trường PT DTNT, PTDTBT xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số bảo đảm nền nếp, chất lượng, phù hợp với điều kiện của các địa phương. Đảm bảo 100% đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các trường PT DTNT, PTDTNT biết một thứ tiếng dân tộc.

5. Công tác giáo dục quốc phòng – an ninh

5.1. Thực hiện đúng, đủ nội dung theo phân phối chương trình, hệ thống giáo án, sổ sách, sổ đăng ký, kế hoạch giảng dạy môn học GDQPAN

- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn của tổ, giáo viên biên soạn bài giảng đúng với biểu mẫu đã được thống nhất trong đợt tập huấn GDQPAN năm 2012. Thiết kế nội dung dạy học, các câu hỏi theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tăng cường đàm thoại, trao đổi giao tiếp giữa thầy và trò, buộc người học phải tập trung phải suy nghĩ, tham gia giải quyết vấn đề. Khai thác tài liệu dạy học về phát triển năng lực học sinh trên trang web của Bộ GD&ĐT (<http://danhgia.truonghocao.edu.vn>).

- Tập huấn thiết kế giáo án, phương pháp giảng bài lồng ghép GDQPAN. Đảm bảo hệ thống giáo án, sổ sách, sổ đăng ký, kế hoạch giảng dạy môn học GDQPAN đúng quy định.

- Năm học 2014-2015, các trường tiếp tục thực hiện dạy học theo phân phối chương trình của Bộ GD&ĐT ban hành tại Quyết định 79/2007/QĐ-BGDĐT; Thường xuyên cập nhật các tài liệu về “chủ quyền biển giới biển và hải đảo Việt Nam” đặc biệt là quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Tổ quốc.

5.2. Đảm bảo đủ số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên, thực hiện tốt chính sách đối với đội ngũ giáo viên

- Cử Giáo viên cốt cán dạy môn GDQPAN tham gia đầy đủ 100% các đợt tập huấn chuyên môn do Bộ GD&ĐT tổ chức năm 2014 và 2015.

- Trang phục GDQPAN cho giáo viên được trang bị hàng năm theo chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên GDQPAN theo Thông tư Liên tịch số 53/2011/TTLT-BGDDT-BLĐTBXH-BQP-BTC, Công văn số 2128/SGDĐT-TCCB ngày 17/7/2013 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên GDQPAN; Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn học GDQPAN, tham gia tập huấn GDQPAN phải mặc trang phục đúng quy định (không mặc thường phục).

* Đối với các phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố

- Cử cán bộ, giáo viên học các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng theo quy định của Hội đồng GDQPAN các cấp, xây dựng các kế hoạch quân sự, quốc phòng và triển khai các nhiệm vụ của lực lượng tự vệ theo hướng dẫn của Ban Chỉ huy quân sự huyện, thành phố.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện rà soát trình độ văn hoá thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ, không để sót đối tượng, báo cáo Hội đồng GDQPAN và Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp theo quy định.

5.3. Kết quả thực hành giảng dạy của giáo viên, kết quả kiểm tra nhận thức của học sinh.

* Đối với các trường CDSP, THKT-KT

- Việc tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập, thực hiện Quyết định 80/2007/QĐ-BGDĐT ngày 24/12/2007 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình GDQP-AN trình độ trung cấp chuyên nghiệp; Quyết định 40/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy; Thông tư 40/2012/TT-BGDĐT ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN; Công văn số 5125/BGDDT-GDQP ngày 19/9/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQPAN năm học 2014-2015.

* Đối với các trường THPT

- Về kiểm tra, đánh giá kết quả môn học GDQPAN: Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDDT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN ban hành kèm theo Thông tư số 40/2012/TT - BGDDT ngày 19/11/2012 của Bộ GD&ĐT.

- Các trường hợp được miễn, giảm, tạm hoãn học môn GDQPAN: Các đơn vị áp dụng Điều 12 của Thông tư 58 quy định các trường hợp được miễn học môn Thể dục, môn Âm nhạc, môn Mỹ thuật, phần thực hành môn GDQPAN; Điều 6 của Thông tư 40/2012/TT-BGDDT ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định đối tượng miễn, giảm, tạm hoãn học môn GDQPAN.

- Năm học 2014-2015 Hội đồng GDQP quân khu III tổ chức kiểm tra đối với 02 huyện là Lương Sơn, Cao Phong (tháng 12/2014). Vụ GDQP Bộ GD&ĐT tổ chức kiểm tra vào tháng 5/2015. Tại các đơn vị được kiểm tra, Hội đồng GDQP Quân khu III và Vụ GDQP Bộ GD&ĐT đánh giá việc triển khai thực hiện từ loại khá trở lên.

* Kết quả học lực môn GDQP-AN năm học 2014-2015:

- Bậc THPT: Loại giỏi 19,5%, loại khá 67,22%, loại Trung bình 13,23%, không có học sinh đạt loại yếu, kém.

- Bậc THCN-DN: Loại giỏi 18,45%, loại khá 54,65%, loại trung bình 25,9%, không có sinh viên đạt loại yếu, kém.

- Bậc Cao đẳng: Loại giỏi 14,8%, loại khá 54,01%, loại đạt 31,19%, loại không đạt 0%.

So với kết quả năm học 2013-2014, năm học 2014-2015 tỉ lệ học sinh sinh viên đạt khá giỏi tăng khoảng 5%.

5.4. Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học đúng, đủ theo quy định, xây dựng phòng học chuyên dùng, thao trường, bồi tập, trang phục khi lên lớp và luyện tập của giáo viên và học sinh môn học GDQPAN

- Ngày 15/9/2014 Sở GD&ĐT Hòa Bình đã ban hành Công văn số 1694/SGD&ĐT-HSSVGDDT về việc hướng dẫn quản lý trang thiết bị, súng mô hình tại các trường THPT. Qua đó, các đơn vị tiến hành rà soát toàn bộ trang thiết bị môn học. Trang thiết bị nào hỏng còn sửa chữa được sẽ tiến hành sửa chữa, trang thiết bị nào không sử dụng được tiến hành thanh lý. Để thống nhất việc quản lý, sử dụng có hiệu quả và đảm bảo an toàn số thiết bị súng mô hình tại các trường

Trung học phổ thông. Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện quán triệt, triển khai đầy đủ nội dung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đến các trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh: Pháp lệnh số 16/2011/PL-UBTVQH ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ quốc hội (khoá XIII) về quản lý sử dụng vũ khí vật liệu cháy nổ, công cụ hỗ trợ; Nghị định số 25/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2014 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của pháp lệnh số 16; Nghị định số 16/2012/NĐ-CP ngày 05/4/2012 của chính phủ về trình tự thủ tục, thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản thanh lý, tiêu huỷ vũ khí vật liệu cháy nổ, công cụ hỗ trợ đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn trường.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, thống kê thiết bị súng mô hình và bô trí kho, tủ sắt, giao trách nhiệm cho cán bộ thiết bị của nhà trường quản lý, theo dõi, Đồng thời thông báo cho chính quyền, Ban chỉ huy Quân sự huyện, thành phố để có kế hoạch trong quản lý và bảo vệ tại các trường Trung học phổ thông trên địa bàn.

- Trên cơ sở việc rà soát số lượng, chất lượng thiết bị GDQP-AN, ngày 06/3/2015 Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn số 267/SGD&ĐT-HSSVGDDT về việc mua bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2014-2015. Căn cứ Công văn số 10362/BGDDT-GDQP ngày 26/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn mua sắm, nghiệm thu, sử dụng và quản lý thiết bị dạy học môn GDQP-AN; Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDT ngày 02/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP-AN) trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông); Công văn số 05/CV-ĐT&XBGS ngày 09/01/2015 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xuất bản giáo dục kèm theo bản báo giá thiết bị;

- Thực hiện Công văn số 2180/BGDDT-GDQP ngày 03/4/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn mua sắm, nghiệm thu, sử dụng và quản lý thiết bị dạy học môn GDQP-AN; Thực hiện Kết luận của Đoàn kiểm tra công tác GDQP-AN Bộ GD&ĐT năm học 2014-2015 tại một số đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Để trang phục cho giáo viên giảng dạy bộ môn GDQP-AN trong toàn tỉnh năm học 2015-2016 bao đảm đúng tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư số 05/2013/TT-BGDDT ngày 01/3/2013 về “sửa đổi bổ sung mục III.6 của danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn GDQP-AN”, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có công văn số 1206/SGD&ĐT-HSSVGDDT ngày 22/7/2015 yêu cầu các trường THPT, trường THCS&THPT Ngọc Sơn, trường CDSP, trường THKT-KT triển khai mua sắm, may đo trang phục GDQP-AN năm học 2015-2016.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2015-2016

1. Công tác học sinh sinh viên

1.1. Công tác Tư tưởng - Văn hoá

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với chủ đề năm 2015: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về trung thực, trách nhiệm; Gắn bó với nhân dân; Đoàn kết xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh”.

Hướng dẫn, chỉ đạo cán bộ, nhà giáo và HSSV tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm học 2015-2016.

- Tổ chức học tập, quán triệt và triển khai Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030. Đề ra các giải pháp phù hợp với cơ sở, đơn vị.

Triển khai các nội dung liên quan Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” theo Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Các nhà trường tiếp tục triển khai phong trào Thi đua Dạy tốt - Học tốt; Quy định cụ thể việc HSSV tham gia trực tiếp lao động, vệ sinh lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường. Các nhà trường thực hiện thống nhất việc treo khẩu hiệu; Thực hiện nghiêm túc quy định hát Quốc ca trong các lễ chào cờ.

- Triển khai thực hiện Chương trình số 355/CTr-BGDDT-TWĐTN ngày 25/3/2013 về phối hợp hoạt động giữa ngành Giáo dục và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2017; Chương trình số 782/CTr-BGDDT-TWĐTN ngày 03/9/2015 về phối hợp hoạt động trong năm học 2015-2016.

Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 1082/KH-BGDDT-TWĐTN ngày 27/11/2014 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục, hướng dẫn cách sử dụng, khai thác thông tin trên Internet cho thanh, thiếu niên trong trường học. Sở giáo dục và đào tạo phối hợp với các tỉnh, thành Đoàn triển khai Cuộc thi “Chinh phục vũ môn” năm học 2015-2016 giành cho học sinh trung học cơ sở.

Sở giáo dục và đào tạo và tỉnh Đoàn triển khai ký chương trình công tác phối hợp năm học 2015-2016; Phối hợp chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam theo Quyết định số 13/QĐ-TTg ngày 06/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Thanh niên ban hành ngày 29/11/2005, Quyết định số 2474/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 3704/QĐ-BGDDT ngày 10/9/2013 về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 của ngành Giáo dục.

Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hòa Bình tổ chức các hoạt động tình nguyện giúp đỡ tại 3 xã đặc biệt khó khăn thuộc huyện Tân Lạc do Sở GD&ĐT là đơn vị đỡ đầu (gồm các xã Ngòi Hoa, Phú Cường, Phú Vinh).

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho Bí thư Đoàn trường, giáo viên làm tổng phụ trách Đội.

Các đơn vị, trường học cần phân công đội ngũ kiêm nhiệm thực hiện công tác thanh niên.

- Tiếp tục triển khai các nội dung xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực thành các hoạt động thường xuyên trong các nhà trường.

Triển khai Chỉ thị số 1357/CT-BGDDT ngày 5/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho HSSV trong các cơ sở giáo dục, đào tạo nhằm đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV phù hợp với tình hình mới; Tăng cường giáo dục đạo

đức, lối sống, kỹ năng sống cho HSSV qua việc lồng ghép nội dung các môn học, hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Các cơ sở giáo dục, đào tạo xây dựng và thực hành qui tắc ứng xử văn hóa giữa cán bộ, giáo viên và HSSV theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Bố trí bộ máy, đa dạng hóa nội dung, xây dựng và nhân rộng mô hình nhằm triển khai có hiệu quả công tác tư vấn tâm lý trong nhà trường.

Các nhà trường định kỳ tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa người học với các thầy giáo, cô giáo và lãnh đạo nhà trường để nắm bắt và xử lý kịp thời tâm tư, nguyện vọng của người học.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác phát triển Đảng trong HSSV phù hợp với tình hình mới trên cơ sở nội dung của Thông báo số 537/TB-BGDDT ngày 09/7/2014 về kết quả Hội nghị Tổng kết 15 năm triển khai Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị về công tác phát triển Đảng trong các trường học.

- Đối với trường CDSP, Trường CDKT-KT: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, nghệ thuật, hoạt động ngoài giờ lên lớp theo Quyết định số 60/2008/QĐ-BGDDT ngày 05/11/2008 về quy định tổ chức hoạt động văn hóa cho HSSV trong các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp. Thành lập các câu lạc bộ năng khiếu, sở thích nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, góp phần giáo dục toàn diện cho HSSV theo nội dung chỉ đạo tại Công văn số 4146/BGDDT-CTHSSV ngày 14/5/2015 về hướng dẫn tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV” năm học 2015-2016 trong các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng và trung cấp.

tham gia Hội thi “Tiếng hát sinh viên” toàn quốc lần XIV năm học 2015-2016 theo Quyết định số 1675/QĐ-BGDDT ngày 20/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Hội thi “Tiếng hát sinh viên”.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 71/2008/CT-BGDDT ngày 23/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường sự phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục HSSV.

1.2. Công tác quản lý HSSV

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống các tác động tiêu cực, kích động, lôi kéo HSSV tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật (đặc biệt là trong dịp tổ chức Đại hội Đảng các cấp và các sự kiện chính trị quan trọng khác của đất nước). Thực hiện có hiệu quả quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp ngăn chặn hiệu quả tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học. Chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học.

- Triển khai chỉ đạo của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia và Kế hoạch số 704/KH-BGDDT ngày 12/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công tác giáo dục an toàn giao thông năm học 2015-2016. Tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp số 235/CTPH/UBATGTQG-BGDDT ngày 05/8/2013 giữa Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia và Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác giáo dục An toàn giao thông trong trường học giai đoạn 2013-2018. Tiếp tục chỉ đạo, triển khai Cuộc thi “Giao thông thông minh” trong học sinh tiểu học và THCS và Cuộc thi “Giao thông học đường” trong học sinh THPT. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho học sinh trung học cơ sở năm 2015 (dự kiến tháng 11 năm 2015)

- Tổ chức tổng kết Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy giai đoạn 2012-2015; Chương trình hành động quốc gia phòng chống mại dâm giai đoạn 2011-2015, gắn kết với việc thực hiện các vấn đề cơ bản sau đây:

+ Tiếp tục triển khai Kế hoạch nhân rộng mô hình “Nhà trường an toàn không có ma túy”.

+ Tổ chức thi tiêu phẩm tuyên truyền phòng chống ma túy cho học sinh 5 trường THPT trên địa bàn thành phố Hòa Bình. Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, THPT Lạc Long Quân, THPT Công Nghiệp, THPT Ngô Quyền, PT DTNT THPT tỉnh (tháng 10 năm 2015)

+ Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Quyết định số 46/2007/QĐ-BGDDT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

+ Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học theo qui định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT/BCA-BGDDT ngày 28/8/2015 của Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục và các văn bản liên tịch có liên quan;

+ Thực hiện Quy định về công tác phòng chống tệ nạn ma túy trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 31/2009/TT-BGDDT của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật, tuyên truyền phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma tuý, mại dâm, đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ Tết và các hoạt động cao điểm hướng ứng Ngày toàn dân phòng chống ma tuý ngày 26/6/2016.

+ Tổ chức thi học sinh giỏi môn Giáo dục công cho học sinh THCS và THPT vào tháng 12 năm 2015 (theo Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật của Bộ GD&ĐT chỉ đạo)

- Tổ chức tổng kết Chương trình hành động về phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh đối với HSSV giai đoạn 2011-2015 (Quyết định số 1387/QĐ-BGDDT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 07/4/2011).

- Tăng cường công tác quản lý HSSV nội trú, ngoại trú, tổng hợp tình hình và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Tổ chức thực hiện Đề án nghề công tác xã hội trong trường học, tổ chức tốt các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh đối với học sinh cuối cấp bằng nhiều hoạt động phù hợp.

- Tổ chức giới thiệu, lồng ghép các biện pháp cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến chương trình tín dụng cho HSSV theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho tất cả học sinh các lớp cuối cấp trung học sơ sở, trung học phổ thông.

- Chỉ đạo và kiểm tra các cơ sở giáo dục thực hiện việc tổ chức mặc đồng phục của học sinh theo Chỉ thị số 1537/CT-BGDDT ngày 05/5/2014, Thông tư số 26/2009/TT-BGDDT ngày 30/9/2009 và các văn bản chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học

- Triển khai thực hiện các văn bản về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học: Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về Thể dục, thể thao đến năm 2020; Nghị định số 11/2015/NĐ-TTgCP ngày 31/01/2015 của Chính phủ quy định về giáo dục thể chất và thể thao trường học; Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên thể dục, thể thao; Quyết định số 14/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 03/5/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế giáo dục thể chất và y tế trường học; Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDDT ngày 18/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực HSSV; Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDDT ngày 23/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ngoại khoá cho HSSV.

- Các trường phổ thông triển khai tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền và hô các khẩu ngữ sau khi tập thể dục tập thể theo hướng dẫn chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng, tránh tai nạn đuối nước cho học sinh. Tổ chức, tham gia các lớp tập huấn phương pháp dạy bơi, cứu đuối, công tác phòng, tránh tai nạn đuối nước cho học sinh. Báo cáo, đề xuất các cấp có thẩm quyền và chủ động triển khai, tích cực huy động xã hội hóa việc tổ chức dạy bơi, cứu đuối, phòng, tránh tai nạn đuối nước cho học sinh. Chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức, quản lý và hướng dẫn học sinh tham gia các lớp học bơi trong giờ lên lớp, ngoài giờ lên lớp trong năm học và dịp hè.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học; Duy trì và phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trong nhà trường và cơ sở giáo dục; Tạo điều kiện cho HSSV, cán bộ, giáo viên được tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao tại khu vực và toàn quốc.

- Tăng cường đầu tư kinh phí, xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo tốt việc tập luyện thể dục, thể thao (bể bơi, nhà tập đa năng, trang thiết bị...).

- Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động thể dục, thể thao của học sinh trong năm học 2015-2016, cụ thể:

*** Các hoạt động thể thao cấp tỉnh**

- Tổ chức tập huấn đội tuyển Điền kinh, đội tuyển Karatedo, chuẩn bị cho HKPD toàn quốc thứ IX-2016.

- Tổ chức giải Cầu lông học sinh năm 2015 (tháng 10/2015);

- Phối hợp tổ chức giải Việt dã truyền thống (tháng 11/2015)

- Tổ chức Giải Quần vợt ngành GD&ĐT năm 2015 (tháng 11-12/2015)

- Tổ chức giải Bóng đá TH, THCS, nữ THPT (tháng 1-2/2016)

- Tổ chức giải Điền kinh, Cờ vua, Bóng bàn học sinh (tháng 3-4/2016)

- Các đơn vị trường học căn cứ vào điều kiện thực tế, đề xuất, tham mưu, chỉ đạo tổ chức các giải thể thao cấp trường, cụm trường cho học sinh, sinh viên và cán bộ giáo viên tham gia thi đấu

*** Các hoạt động thể thao toàn quốc**

- Tập huấn các đội tuyển tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ IX-2016 tại khu vực (Bóng đá, Bóng chuyền; Bóng rổ, Điền kinh, Bóng bàn, thể dục aerobic, Cầu lông, Đá cầu, Dây gậy, Bơi).

- Tập huấn các đội tuyển tham gia giai đoạn II Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ IX-2016 tại Nghệ An và Thanh Hóa (Điền kinh, Cờ vua, Bóng đá, Karatedo, Taekwondo, Vovinam, Bóng bàn, Dây gậy).

2. Công tác y tế trường học

2.1. Các đơn vị, trường học thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về công tác y tế trường học, tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

- Cùng cỗ, phát triển và kiện toàn công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BYT-BGDDT ngày 01/03/2000 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định về hướng dẫn thực hiện công tác y tế trường học; Hoạt động y tế trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Quyết định số 73/2007/QĐ-BGDDT ngày 04/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy định về hoạt động y tế trong các cơ sở giáo dục mầm non ban hành kèm theo Quyết định số 58/2008/QĐ-BGDDT ngày 17/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Kiện toàn và tăng cường hiệu quả công tác y tế trường học theo Công văn số 2378/VPVP-KGVX ngày 08/4/2015 của Văn phòng Chính phủ về công tác y tế, tài chính kế toán trong các cơ sở giáo dục; Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDDT-BNV ngày 23/8/2006; Thông tư liên tịch số 06/TTLT-BGDDT-BNV ngày 16/3/2015 qui định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 14/2007/TT-BTC ngày 08/3/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trường học;

- Triển khai Chương trình phối hợp số 993/CTr-BYT-BGDDT ngày 16/11/2012 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe trẻ em, HSSV trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, giai đoạn 2012 – 2020;

- Phối hợp với ngành Y tế địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 18/2011/TTLT-BGDDT-BYT ngày 28/4/2011 về việc quy định các nội dung đánh giá công tác y tế tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDDT-BYT ngày 18/6/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế về quy định công tác y tế tại các cơ sở giáo dục mầm non. Phối hợp tổ chức Hội nghị tập huấn công tác y tế trường học cho cán bộ làm công tác y tế trường học năm học 2015-2016

2.2. Phối hợp với ngành Y tế tại địa phương tổ chức các hoạt động phòng, chống các dịch, bệnh, tật trong trường học (cúm A H1N1, cúm AH5N1, cúm AH7N9 và các chủng vi rút cúm gia cầm lây sang người, tay chân miệng, sởi, rubella, sốt xuất huyết, lao, hội chứng viêm đường hô hấp cấp vùng Trung Đông do vi rút Corona “Mers-Cov”, nha học đường, mắt học đường, cong vẹo cột sống, sốt rét, giun sán,...) và các dịch bệnh mới xuất hiện theo các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống dịch, bệnh do Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Tham gia và tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ y tế trường học.

2.3. Thực hiện các quy định về công tác y tế trường học:

- Tổ chức thực hiện các quy định về vệ sinh trường học, nước sạch, vệ sinh môi trường, thực hiện bão quét, tiêu hủy hóa chất, chất thải sau thí nghiệm đúng quy trình quy định vệ sinh môi trường; đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm; Phòng, chống HIV/AIDS theo Kế hoạch hành động phòng, chống HIV/AIDS của ngành Giáo dục giai đoạn 2012-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 5330/QĐ-BGDDT ngày 29/11/2012; Truyền thông giáo dục phòng, tránh tai nạn thương tích, tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu bia (thực hiện Chỉ thị số 6036/CT-BGDDT ngày 17/12/2014 về phòng chống tác hại của lạm dụng rượu bia và đồ uống có cồn); Triển khai Đề án “Thông tin, truyền thông về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong trường học giai đoạn 2013 - 2020” theo Quyết định số 329/QĐ-BGDDT ngày 25/01/2014; Các quy định về hoạt động Chữ Thập đỏ trong trường học theo Thông tư số 07/2014/TT-BGDDT ngày 14/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Đảm bảo môi trường nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; Tăng cường công tác chống kỳ thị và phân biệt đối xử với trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; Triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em, tạo cơ hội học tập cho các em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh nghèo theo Kế hoạch Liên ngành số 3970/KH-LĐTBXH-BGDDT ngày 15/10/2013 của Bộ LĐTBXH và Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch hành động vì trẻ em số 129/KH-BGDDT ngày 07/02/2013 của ngành Giáo dục giai đoạn 2013 - 2020; Tổ chức triển khai thực hiện Đề án Giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2170/QĐ-TTg ngày 11/11/2013.

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động HSSV tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc theo qui định tại Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế và Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Bảo hiểm y tế. Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế, *phản ánh đến cuối năm 2016, đạt tỷ lệ 100% HSSV tham gia bảo hiểm y tế*. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; giáo dục dân số, gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục giới tính, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, phòng, chống HIV/AIDS. Tổ chức các hoạt động truyền thông hướng ứng Ngày nước thế giới (22/3); Tuần lễ Quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (7/4); Ngày thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (5/6); Tuần lễ Quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm, Ngày vệ sinh yêu nước (2/7); Ngày thế giới phòng, chống HIV/AIDS (1/12).

2.5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2012-2015 theo Thông tư liên tịch số 27/2013/TTLT-BNNPTNT-BYT-BGDDT ngày 31/5/2013 của Liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn phân công, phối hợp giữa ba ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chương trình mục tiêu

quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012-2015, chú trọng việc xây dựng, sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trong trường học; phấn đấu đến hết năm 2015, 100% các trường mầm non, trường phổ thông (các điểm trường chính) có công trình cấp nước và hợp vệ sinh. Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 5909/CT-BGDĐT ngày 17/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2013-2015.

Sở GD&ĐT sẽ tổ chức truyền thông vệ sinh cá nhân, bảo vệ môi trường đối với các đơn vị trường học từ tháng 10/2015 đến tháng 12/2015 (Sở GD&ĐT sẽ có kế hoạch cụ thể sau)

2.6. Tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học các cấp về công tác y tế trường học. Xây dựng và phổ biến các mô hình tốt về công tác y tế trường học tại địa phương, tổng hợp và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo để nghiên cứu triển khai và nhân rộng. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hàng năm và báo cáo đột xuất về công tác y tế trường học.

2.7. Tăng cường phối hợp với các cơ quan y tế trên địa bàn trong tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Công tác giáo dục dân tộc

3.1. Nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng DTTS, miền núi

a. Bảo đảm duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học

Các đơn vị, trường học ở vùng DTTS, vùng khó khăn tiếp tục tập trung chỉ đạo huy động tối đa trẻ em, học sinh đi học, đồng thời có nhiều biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học phù hợp điều kiện địa phương.

Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng về chất lượng, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS của địa phương từ mầm non đến phổ thông, trên cơ sở đó, tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp thực tế để nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS, góp phần bảo đảm công bằng trong giáo dục và rút ngắn khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các vùng, miền.

b. Phát triển quy mô, mạng lưới và nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường PTDTNT, PTDTBT

* Phát triển quy mô, mạng lưới trường lớp

- Củng cố mạng lưới, quy mô trường PTDTNT, hoàn thành các mục tiêu của Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT giai đoạn 2011 – 2015.

- Tiếp tục quy hoạch, thành lập trường PTDTBT theo quy định tại Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTBT, bảo đảm trường PTDTBT được thành lập phát triển bền vững, ổn định.

* Công tác tuyển sinh

- Thực hiện tốt các quy định hiện hành về công tác tuyển sinh vào trường PTDTNT, PTDTBT. Đổi mới công tác tuyển sinh đối với trường PTDTNT theo hướng chất lượng, hiệu quả, bảo đảm tuyển chọn được những học sinh ưu tú của

các DTTS vào học; ưu tiên tuyển học sinh các dân tộc rất ít người (theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ).

- Tổ chức xét duyệt học sinh bán trú trong các trường PTDTBT theo đúng quy trình, khách quan, công bằng, kịp thời.

c. Nâng cao chất lượng dạy và học trong trường PTDTNT, PTDTBT

* Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục

Các đơn vị, trường học thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 7291/BGDDT-GDTrH ngày 01/11/2010 về việc hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học; Quy định quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa ban hành kèm theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDDT ngày 28/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp đối tượng học sinh DTTS để thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy và học

- Các trường PTDTNT, PTDTBT, các cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, miền núi tổ chức khảo sát phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng đúng đối tượng học sinh; đổi mới phương pháp dạy học bộ môn phù hợp đối tượng học sinh DTTS; vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên phù hợp tình hình thực tế để nâng cao chất lượng giảng dạy cho học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá xếp loại học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phù hợp đối tượng học sinh DTTS; thực hiện tốt việc phân tích kết quả đánh giá, xếp loại các môn học của học sinh năm học 2014 – 2015, từ đó đề ra các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

d. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù trong trường PTDTNT, PTDTBT gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh

- Tổ chức và quản lí học sinh trong khu nội trú; hoạt động tự học của học sinh ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Giáo dục học sinh tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường; tăng cường giáo dục kỹ năng sống và kĩ năng hoạt động xã hội cho học sinh với các nội dung thiết thực, phù hợp tâm lí, sinh lí lứa tuổi và đặc điểm văn hóa DTTS; tổ chức bếp ăn tập thể bảo đảm dinh dưỡng an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định; phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh, chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động xã hội khác nhằm nâng cao đời sống tinh thần và giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề truyền thống phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ

chức hoạt động lao động sản xuất cải thiện đời sống cho học sinh trường PTDTNT, trường PTDTBT.

e. Bảo đảm chất lượng dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số

* Tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS

- Tiếp tục triển khai việc chuẩn bị và tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh DTTS cấp tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 8114/BGDDT ngày 15/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh DTTS.

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh DTTS thông qua các hoạt động dạy học của các môn học và hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa. Tổ chức có hiệu quả chương trình giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho học sinh DTTS cấp tiểu học.

* Dạy học tiếng dân tộc thiểu số

- Tăng cường công tác quản lí, chỉ đạo việc dạy và học tiếng DTTS trong các cơ sở giáo dục

+ Thực hiện việc dạy và học tiếng DTTS theo quy định tại Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên và Thông tư liên tịch số 50/2011/TTLB-BGDDT-BTC-BNV ngày 03/11/2011 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 82/2010/NĐ-CP.

+ Các trường xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức và quản lí việc dạy học tiếng DTTS bao đảm nền nếp, chất lượng, phù hợp với điều kiện của các nhà trường về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, khả năng thanh toán chế độ, chính sách cho người dạy và người học.

+ Tiếp tục phát triển số lượng và nâng cao chất lượng dạy học tiếng DTTS. Tăng cường bồi dưỡng tiếng DTTS cho đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục.

- Tiếp tục triển khai dạy tiếng DTTS cho cán bộ quản lí, giáo viên vùng DTTS theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 29/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng DTTS, miền núi và Thông tư số 36/2012/TT-BGDDT ngày 24/10/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tổ chức dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.

3.2. Tăng cường công tác quản lí giáo dục dân tộc

a. Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục đào tạo ở vùng DTTS; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lí về giáo dục dân tộc theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc; đẩy mạnh công tác tuyên truyền để toàn xã hội quan tâm tới giáo dục ở vùng DTTS, miền núi.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, chỉ đạo giáo dục dân tộc, bảo đảm mỗi đơn vị, trường học có bộ phận đầu mối quản lí, chỉ đạo về giáo dục dân tộc của địa phương.

- Các cấp quản lí và các nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí hệ thống dữ liệu về giáo dục dân tộc của địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS (*Vụ Giáo dục dân tộc sẽ có văn bản hướng dẫn riêng*).

Thực hiện tốt công tác thông tin giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và địa phương về giáo dục dân tộc, bảo đảm đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về giáo dục dân tộc của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các trường DBĐHDT, PTDTNT, PTDTBT và các cơ sở giáo dục vùng DTTS về các lĩnh vực: quản lý dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú; thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh; việc thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, miền núi

- Các sở giáo dục và đào tạo chủ động bố trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý các trường PTDTNT, PTDTBT. Bổ sung giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, có tâm huyết với giáo dục dân tộc cho các trường PTDTNT, PTDTBT.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên công tác tại các trường PTDTNT, PTDTBT về: tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù; hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; công tác học sinh nội trú, bán trú; đặc điểm tâm lý học sinh DTTS, văn hóa dân tộc và tri thức địa phương; về giáo dục môi trường, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường,...

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với học sinh DTTS và dạy học sát với khả năng, trình độ nhận thức của các đối tượng học sinh. Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý trường PTDTNT, PTDTBT, DBĐHDT thực hiện một sáng kiến đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá trong từng trường PTDTNT, PTDTBT và từng địa phương. Tổ chức thao giảng, dự giờ thăm lớp trong trường PTDTNT, PTDTBT và với các trường phổ thông trên địa bàn.

3.3. Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc

a. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh DTTS, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng DTTS, miền núi

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đã được ban hành đối với trường PTDTNT, PTDTBT, DBĐHDT và học sinh bán trú, học sinh DTTS, học sinh dân tộc thiểu số rất ít người. Sở giáo dục và đào tạo tạo phối hợp với các cơ quan hữu quan triển khai thực hiện các chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đầu mạnh kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách đối với cơ sở giáo dục, học sinh DTTS, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng DTTS, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tích cực tham gia góp ý kiến xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách giáo dục nói chung, đối với giáo dục dân tộc nói riêng.

b. Tiếp tục cấp phát một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng DTTS, miền núi và vùng đặc biệt khó khăn.

Các đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ danh sách, địa chỉ các trường, lớp tiểu học, trung học cơ sở, các trường phổ thông dân tộc nội trú vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo theo quy định tại Quyết định số 2472/QĐ-TTg ngày 20/12/2011 và chỉ đạo việc sử dụng, bảo quản báo chí được cấp có hiệu quả.

3.4 Chủ động tham mưu ban hành các chính sách của địa phương về giáo dục dân tộc

Bên cạnh chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước, các nhà trường chủ động tham mưu để ban hành các chính sách của địa phương về giáo dục dân tộc; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực để đầu tư cho giáo dục vùng DTTS, miền núi.

4. Công tác giáo dục quốc phòng – an ninh

4.1. Đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật GDQPAN theo Kế hoạch số 823/KH-BGDDT ngày 23/9/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tập huấn thiết kế giáo án, phương pháp giảng bài lồng ghép GDQPAN cho chuyên viên phục trách, giáo viên tiểu học, trung học cơ sở năm 2014 (theo Kế hoạch số 446/KH-BGDDT ngày 13/6/2014 của Bộ GD&ĐT);

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch tuyển chọn và cử giáo viên đi đào tạo văn bằng 2 chuyên ngành GDQPAN theo thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, để chuẩn hóa đội ngũ giáo viên GDQPAN theo quy định.

- Dánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học GDQPAN, xây dựng kế hoạch đấu thầu mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học theo quy định tại văn bản hợp nhất Thông tư số 33/2009/TT-BGDDT ngày 13/11/2009 và Thông tư số 05/2013/TT-BGDDT ngày 01/3/2013 của Bộ GD&ĐT; sử dụng hiệu quả các trang thiết bị, dụng cụ trong giảng dạy GDQPAN.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện xây dựng các kế hoạch quân sự, quốc phòng cho lực lượng tự vệ và các văn kiện tham gia diễn tập Khu vực phòng thủ tại địa phương (nếu có).

- Các đơn vị kết hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh, sinh viên (tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, hoạt động giao lưu với các đơn vị quân đội); tham gia các hoạt động xã hội “xóa đói, giảm nghèo”, “xây dựng nông thôn mới”, chống bạo học, vi phạm pháp luật, phòng chống tội phạm tệ nạn xã hội, ma túy, chấp hành luật ATGT. Qua đó, giúp học sinh, sinh viên trải nghiệm thực tế, gắn công tác GD&ĐT với đời sống xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả GDQPAN cho thế hệ trẻ.

4.2. Đối với các trường Trung học phổ thông

- Cử Giáo viên dạy môn GDQPAN tham gia các đợt tập huấn chuyên môn do Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT tổ chức.

- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn của tổ, giáo viên biên soạn bài giảng đúng với biểu mẫu đã được thống nhất trong đợt tập huấn GDQPAN năm 2012. Thiết kế nội dung dạy học, các câu hỏi cần phải theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tăng cường đàm thoại, trao đổi giao tiếp giữa thầy và trò, buộc người học phải tập trung phán suy nghĩ,

tham gia giải quyết vấn đề. Khai thác tài liệu dạy học về phát triển năng lực học sinh trên trang web của Bộ GD&ĐT (<http://danhgia.truonghocao.edu.vn>).

- Năm học 2015-2016, các trường tiếp tục thực hiện dạy học theo phân phối chương trình của Bộ GD&ĐT ban hành tại Quyết định 79/2007/QĐ-BGDDT; giảng dạy nội dung thực hành tập trung dứt điểm vào một số ngày nhất định trong học kỳ (không dạy rải), nội dung lý thuyết tổ chức dạy theo phân phối chương trình 1 tiết/1 tuần. Ngoài ra cần có chế độ bồi dưỡng thích hợp cho giáo viên và học sinh khi học tập dã ngoại hay tham gia hội thao. Thường xuyên cập nhật các tài liệu về “chủ quyền biển đảo và hải đảo Việt Nam” đặc biệt là quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Tổ quốc.

- Về kiểm tra, đánh giá kết quả môn học GDQPAN: Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDDT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN ban hành kèm theo Thông tư số 40/2012/TT - BGDDT ngày 19/11/2012 của Bộ GD&ĐT.

- Năm học 2015-2016 các trường THPT, các trường liên cấp THCS-THPT xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội thao GDQPAN cho học sinh.

- Các trường hợp được miễn, giảm, tạm hoãn học môn GDQPAN: Các đơn vị áp dụng Điều 12 của Thông tư 58 quy định các trường hợp được miễn học môn Thể dục, môn Âm nhạc, môn Mỹ thuật, phần thực hành môn GDQPAN; Điều 6 của Thông tư 40/2012/TT-BGDDT ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định đối tượng miễn, giảm, tạm hoãn học môn GDQPAN.

- Trang phục, chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên GDQPAN thực hiện theo Thông tư Liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDDT-BLDTBXH-BQP-BCA,BNV,BTC ngày 16/7/2015 quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên GDQPAN. Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn học GDQPAN, tham gia tập huấn GDQPAN phải mặc trang phục đúng quy định (không mặc thường phục). Để tạo sự thống nhất khi tham gia học tập trung môn GDQPAN, các trường có thể vận động học sinh khối 10, 11 mua trang phục GDQPAN theo Công văn số 2180/BGDDT-GDQP ngày 03/4/2013 về việc hướng dẫn mua sắm, nghiệm thu, sử dụng và quản lý trang thiết bị dạy học môn GDQPAN.

4.3. Đối với các trường CĐSP, CĐKT-KT, các trường CĐ, TCCN khác

a. Việc tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập, thực hiện Quyết định 80/2007/QĐ-BGDDT ngày 24/12/2007 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình GDQP-AN trình độ trung cấp chuyên nghiệp; Quyết định 40/2007/QĐ-BGDDT ngày 01/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy; Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDDT-BLDTBXH ngày 08/9/2015 của Bộ GD&ĐT-Bộ LĐTBXH ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học;

- Các trường hợp được miễn, giảm, tạm hoãn học môn GDQPAN: Các đơn vị áp dụng Điều 6 của Thông tư 40 quy định đối tượng miễn, giảm, tạm hoãn học môn GDQPAN.

b. Các trường tiếp tục thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên GDQPAN theo Thông tư Liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDDT-BLĐTBXH-BQP-BCA,BNV,BTC ngày 16/7/2015 quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên GDQPAN.

4.4. Đối với các phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố

- Cử giáo viên tham gia lớp tập huấn thiết kế giáo án, phương pháp giảng bài lồng ghép GDQPAN cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở; lập kế hoạch tập huấn đại trà cho giáo viên dạy các môn liên quan nội dung lồng ghép GDQPAN trong toàn huyện, thành phố; đưa nội dung lồng ghép GDQPAN vào các môn học trong năm học 2015-2016.

- Cử cán bộ, giáo viên học các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng theo quy định của Hội đồng GDQPAN các cấp, xây dựng các kế hoạch quân sự, quốc phòng và triển khai các nhiệm vụ của lực lượng tự vệ theo hướng dẫn của Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện rà soát trình độ văn hoá thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ, không để sót đối tượng, báo cáo Hội đồng GDQPAN và Hội đồng nghĩa vụ quân sự các cấp theo quy định./*m.m*

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các Trung tâm GDTX&DN huyện;
- Các đơn vị, trường học trực thuộc;
- GD, các PGD Số;
- Website ngành;
- Lưu: VT, HSSVGDDT(NVH10)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

